

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

Bản án số: 74/2021/HSST
Ngày: 21-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Duệ

2. Ông Lý Văn Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu - tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Việt - Kiểm sát viên

Ngày 21/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 66/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: **Quang Văn C**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản C, xã DL, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quang Văn L (Đã chết) và bà Lữ Thị Th; Có vợ là Lữ Thị L và 01 con; Tiền án: Ngày 21/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/02/2021; Tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 19/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, - Ngày 06/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; Bị tạm giữ từ ngày 01/6/2021 và tạm giam từ ngày 10/6/2021 cho đến nay. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang**. Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- **Bị hại:** Ông Vi Văn Đ. Sinh năm 1964. Nơi cư trú: Bản Chao, xã Diên Lãm, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào sáng ngày 19/5/2021, Quang Văn C một mình đi bộ sang

nhà của ông Vi Văn Đ. Khi đến nhà ông Đ thì không có ai ở nhà và biết trong nhà ông Đ có một chiếc máy cưa xăng nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C đi đến phía dưới cửa sổ ở mặt trước ngôi nhà và nhảy lên bám vào mép dưới khung cửa sổ rồi đu người vào trong. Khi vào trong buồng gần gian bếp thì C thấy một chiếc máy cưa xăng đã qua sử dụng, C đã lấy chiếc cưa xăng đó và treo theo đường cũ ra ngoài. Sợ có người nhìn thấy nên C đi theo đường mòn trong rừng đến bản C, xã DL, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An và cầm cố chiếc cưa xăng vừa trộm được cho anh Hà Văn Đ với số tiền 500.000^d (Năm trăm ngàn đồng). Ngày 20/5/2021, biết anh họ của mình là Lữ Văn Tr có nhu cầu mua cưa xăng nên C đã liên hệ và nói với anh Tr có người muốn bán cưa xăng. Anh Tr đồng ý và sau đó cả hai đi đến nhà của Hà Văn Đ. Sau khi xem cưa xong thì Tr đồng ý mua lại với giá 2.300.000^d (Hai triệu ba trăm ngàn đồng). Số tiền bán cưa xăng có được C đã trả cho anh Đ 500.000^d còn lại C đem đi tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm, ông Vi Văn Đ đã tìm kiếm nhưng không thấy nên đến ngày 31/5/2021, ông Vi Văn Đ đã đến cơ quan công an xã DL, huyện Quỳnh Châu để trình báo sự việc. Ngày 01/6/2021, biết không thể trốn tránh nên Quang Văn C đã đến công an xã DL, huyện Quỳnh Châu để đầu thú.

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Châu đã thu giữ những tài sản gồm: 01 chiếc máy cưa xăng nhãn hiệu HUSQVARNA 365, thân máy màu đỏ, lam xích dài 50 cm, rộng 07 cm, máy đã qua sử dụng. Số vật chứng trên đã được cơ quan CSĐT trả lại cho chủ sở hữu là ông Vi Văn Đ.

Tại bản kết luận số 11/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quỳnh Châu kết luận: “01 (Một) Chiếc cưa xăng có đặc điểm nêu trên có giá trị thành tiền Việt Nam đồng là 2.200.000^d (Hai triệu, hai trăm ngàn đồng)”.

Bị hại - Ông Vi Văn Đ trình bày đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng và hiện nay ông đã được nhận lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra cũng đã làm rõ, bị cáo đã tác động gia đình đã hoàn trả lại số tiền 2.300.000^d cho anh Lữ Văn Tr nên anh Tr không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 72/CT-VKS-HS ngày 10/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã truy tố bị cáo Quang Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày trong bản bào chữa: Nhất trí với tội danh và điều luật như truy tố của Viện kiểm sát. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người bào chữa và người bị hại. Xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của người bị hại. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của người này trong quá trình điều tra và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người bào chữa có đơn xin xét xử vắng mặt và đã gửi trước bản bào chữa cho Tòa án. Ngoài ra, tại phiên tòa, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Căn cứ các Điều 291 và 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Vi Văn Đại và bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào sáng ngày 19/5/2021, Quang Văn C lợi dụng sự sơ hở của gia đình ông Vi Văn Đ đã lén lút đột nhập vào nhà ông Đ trộm cắp một chiếc máy cưa xăng trị giá 2.200.000^d (Hai triệu, hai trăm nghìn đồng). Sau khi trộm được chiếc máy cưa xăng thì bị cáo đã thực hiện việc cầm cố và tiêu thụ tài sản thu lợi nhằm tiêu xài cá nhân. Sau khi sự việc bị phát hiện thì bị cáo đã đầu thú tại cơ quan có thẩm quyền và bồi hoàn thiệt hại cho bên liên quan.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã chiếm đoạt tài sản có trị giá 2.200.000^d. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, không chịu khó sản xuất làm ăn lương thiện mà lại kiếm tiền từ hành vi phạm pháp. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng bị cáo vẫn lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt nhằm phục vụ cho nhu cầu của cá nhân mình. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Năm 2020, bị cáo bị Tòa án

nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 23/02/2021 và tính đến lần phạm tội trong vụ án này thì bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội lần này có tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngoài ra, vào các năm 2016 và 2018 đã bị xử phạt tù về hành vi vi phạm pháp luật và đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo, sau khi phạm tội đã đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Lữ Văn Tr đầy đủ. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm Dân sự: Ông Vi Văn Đ đã nhận lại tài sản đầy đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy nên miễn xét.

[3] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 BLHS. Xử phạt Quang Văn C 01 (Một) 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 6 năm 2021.

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Quang Văn C phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳnh Châu;
- VKSND; Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam